
Lãi suất LNH
Trái phiếu

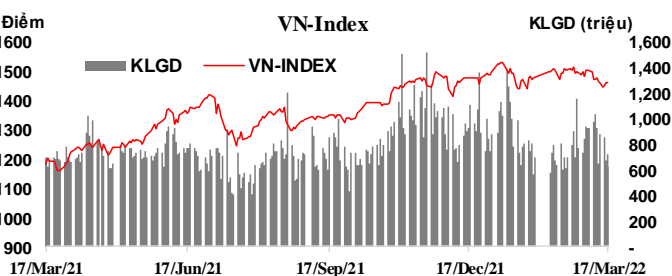
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.12	0.01	0.24	0.08	3Y	1.64	0.046
1W	2.24	0.04	0.30	0.09	5Y	1.69	0.014
2W	2.28	0.05	0.36	0.08	7Y	1.83	0.009
1M	2.24	0.04	0.47	0.08	10Y	2.32	0.006
2M	2.44	0.05	0.56	0.08	15Y	2.65	0.010
3M	2.48	0.04	0.65	0.07			
6M	2.60	-0.01	0.84	0.04			
9M	2.73	0.00	1.18	0.06			
1Y	2.90	-0.02	1.27	0.09			

Nguồn: Reuters

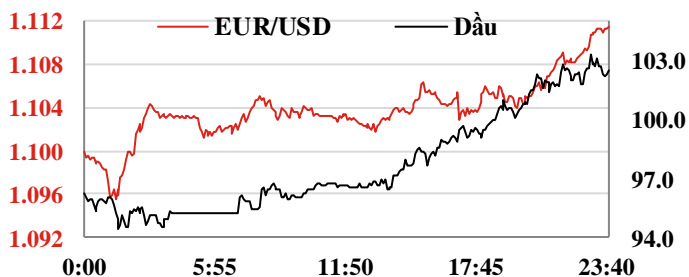
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
17-03-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	1,019.00
16-03-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	1,019.00
15-03-22	1	14	2.50	10,000	-	678.12	- 678.12	1,019.00

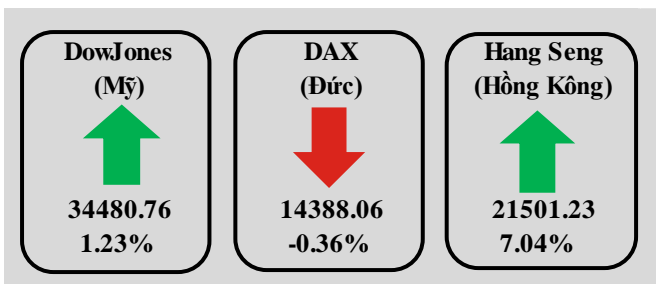
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1461.34	446.16	115.94
%/ngày	0.14%	0.00%	-0.09%
%/31/12/2021	-2.47%	-5.9%	2.9%
KLGD (tr.d.vị)	717.44	102.19	55.9
GTGD (tỷ đ)	21390.82	2494.52	1127.84
NĐTNN mua (tỷ đ)	1547.99	10.36	0.28
NĐTNN bán (tỷ đ)	1412.36	32.84	0.43


Tin trong nước ngày 17/03

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 17/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.167 VND/USD, giảm mạnh 21 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.050 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.799 VND/USD, chỉ giảm 01 đồng so với phiên 16/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tiếp tục không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.440 VND/USD và 23.520 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 17/03, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng trở lại 0,01 – 0,05 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 2,12; 1W 2,24%; 2W 2,28 và 1M 2,24%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng mạnh 0,08 – 0,09 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 0,24%; 1W 0,30%; 2W 0,36%, 1M 0,47%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp cũng tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 1,64%; 5Y 1,69%; 7Y 1,83%; 10Y 2,32%; 15Y 2,65%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng đáo hạn trong phiên hôm qua. Như vậy, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giữ nguyên ở mức 1.019 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường giao dịch tích cực gần hết phiên, tuy nhiên không giữ được đà tăng vào cuối ngày. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,01 điểm (+0,14%) lên 1.461,34 điểm; HNX-Index giảm nhẹ 0,02 điểm (-0,004%) xuống 446,16 điểm và UPCOM-Index giảm 0,10 điểm (-0,09%) còn 115,94 điểm. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ với tổng giá trị giao dịch đạt trên 25.000 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng hơn 113 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Trong văn bản trả lời cử tri mới đây, Ngân hàng Nhà nước cho biết đang triển khai xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, sẽ phân đầu giảm lãi suất cho vay khoảng 0,5 - 1% trong 2 năm 2022 - 2023, nhất là đối với lĩnh vực ưu tiên. Ngoài ra, để bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, đặc biệt là người lao động, người nghèo, người yếu thế chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch COVID-19, theo Nghị quyết số 43/2022/QH (ngày 11/01/2022) và Nghị quyết số 11/NQ-CP (ngày 30/01/2022) về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, NHNN chỉ đạo hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay có lãi suất cho vay trên 6%/năm và được NHCSXH giải ngân trong giai đoạn 2022-2023 với tổng nguồn vốn hỗ trợ lãi suất tối đa 3.000 tỷ đồng.**



	17 Mar 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	97.97	-0.65%	-0.54%	2.09%
USD/CNY	6.35	-0.08%	0.39%	-0.10%
USD/EUR	0.90	-0.51%	-0.96%	2.52%
USD/JPY	118.59	-0.11%	2.12%	3.05%
USD/KRW	1209.89	-1.26%	-1.54%	1.85%
USD/SGD	1.35	-0.38%	-0.41%	0.33%
USD/TWD	28.22	-0.92%	-0.47%	1.82%
USD/THB	33.20	-0.42%	0.24%	-0.09%
USD/VND Trung tâm	23167	-0.09%	0.02%	0.10%
USD/VND LNH	22799	-0.004%	-0.03%	0.03%
USD/VND tự do	23440	0.00%	0.09%	-0.04%
Vàng	1942.64	0.76%	-2.67%	6.25%
Dầu	102.98	8.35%	-2.87%	36.92%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.3260	0.2457		
1M	0.4486	-0.0190	0.4364	0.0000
3M	0.9279	-0.0203	0.6304	0.0000
6M	1.2744	0.0177	0.6932	0.0000
1Y	1.7757	0.0604		

Số liệu SIBOR ngày 16/03/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,25%	0,50%	15/03/2022	03/05/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	14/04/2022
Anh	GBP	0,50%	0,75%	17/03/2022	05/05/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	27/04/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	05/04/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Mỹ ghi nhận một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 12/03 ở mức 214 nghìn đơn, giảm nhẹ từ mức 229 nghìn đơn của tháng trước đó và tích cực hơn mức 221 nghìn đơn theo dự báo. Tiếp theo, số cấp phép xây dựng và số nhà khởi công tại nước này lần lượt đạt 1,86 triệu đơn và 1,77 triệu căn trong tháng vừa qua, cùng cao hơn so với kỳ vọng ở mức 1,84 triệu đơn và 1,70 triệu căn. Cuối cùng, sản lượng công nghiệp tại Mỹ trong tháng 2 tăng 0,5% m/m; nối tiếp đà tăng 1,4% của tháng trước đó và khớp với dự báo của các chuyên gia. So với cùng kỳ năm 2021, sản lượng công nghiệp tháng 2 ghi nhận mức tăng 7,5%.
- NHTW Anh BOE tiếp tục tăng LSCS trong cuộc họp tháng 3.** Trong phiên họp ngày hôm qua 17/03, NHTW Anh BOE quyết định nâng mức LSCS 25 điểm cơ bản, từ 0,50% lên 0,75%. Cơ quan này cho biết cần phải có chính sách cứng rắn hơn để đối mặt với áp lực lạm phát ngày một gia tăng, bất chấp tác động tiêu cực mà cuộc chiến Nga – Ukraine có thể mang lại với nền kinh tế. BOE dự báo tỷ lệ thất nghiệp tại Anh có thể tăng lên 5% vào năm 2025; bên cạnh đó CPI sẽ đạt đỉnh ở mức 7,25% vào tháng 04/2022 sau đó dần hạ nhiệt về trên mức mục tiêu 2,0% một chút trong vòng 2 năm tới; sau 3 năm sẽ xuống mức thấp hơn 2,0%.
- Thị trường lao động tại Úc cho thấy sự thay đổi tích cực.** Văn phòng Thống kê Úc ABS cho biết nước này tạo ra 77,4 nghìn việc làm mới trong tháng 02/2022, cao hơn mức 12,9 nghìn của tháng trước đó và đồng thời cao hơn mức 36 nghìn theo dự báo. Theo đó, tỷ lệ thất nghiệp của nước này trong tháng vừa qua ở mức 4,0%; giảm xuống từ mức 4,2% của tháng 1 và tích cực hơn kỳ vọng ở mức 4,1%. Đây là mức thất nghiệp thấp nhất của nước Úc kể từ tháng 02/2008. Bloomberg nhận định Úc là một trong những nơi có thị trường lao động hồi phục nhanh nhất thế giới, hiện đã trở lại như trước khi bị đại dịch Covid-19 tác động. Tuy nhiên, vấn đề mà nước Úc đang gặp phải là áp lực về lương, trong bối cảnh các công ty vẫn đang thiếu hụt nhân lực.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
17 - 03	1:00	***	LSCS Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed	<0.50	<0.50	<0.25
17 - 03	7:30	***	Số việc làm thay đổi tại Úc T2	77.4K	36.0K	12.9K
17 - 03	7:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Úc T2	4.0	4.1	4.2
17 - 03	19:00	***	LSCS NHTW Anh BOE	0.75	0.75	0.50
17 - 03	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ we	214K	221K	227K
17 - 03	20:15	**	Sản lượng công nghiệp Mỹ mm T2	0.5	0.5	1.4
18 - 03	Tentative	**	LSCS NHTW Nhật Bản BOJ		-0.1	-0.1
18 - 03	21:00	**	Doanh số bán nhà cũ tại Mỹ T2		6.1M	6.5M

VN-INDEX

Daily .VNI

30/9/2021 - 5/4/2022 (HAN)



VN-Index tăng lên mức 1452,74 điểm. VN-Index có thể tiếp tục đà hồi phục hiện tại để thu hẹp dần khoảng cách với ngưỡng kháng cự 1.470 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.430 – 1.410

Ngưỡng kháng cự: 1.470 – 1.490

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn